

Bản án số: 11 /2018/HSST

Ngày: 01/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ -TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thế Quyết - Giáo viên đã nghỉ hưu

- Bà Lê Thị Thu Huệ - Phó chủ tịch Hội LH phụ nữ quận Thanh Khê.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Khánh - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Quang Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2017/TLST-HS ngày 23/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ph N T A**, sinh ngày: 15/4/20, tại Đà Nẵng;

Nơi ĐKNKTT: Tổ A, phường H C, quận H C, TP.Đà Nẵng

Chỗ ở: đường Võ Văn Tần, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP.Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Ph H Đ(1975) và bà Ngh Th Qu Ch (1975); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ph Ng Th A là: Ông Ph H Đ, sinh năm 1975, trú tại: Võ Văn Tần, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng và bà Ng Th Qu Ch, sinh năm 1975, trú tại: Tổ A, phường H Ch, quận H Ch TP Đà Nẵng (là cha, mẹ của bị cáo) “bà Ch có mặt, ông Đ vắng mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo là ông Bùi Xuân Nam, Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Thị Hồng Thanh, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Kh B H, sinh năm 1981, trú tại: Tổ c, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng “vắng mặt”.

+ Bà Nguyễn L P Th, sinh năm 1998, trú tại: Tổ b, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng “vắng mặt”.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn C K, sinh năm 1967, trú tại : Tổ g, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 17/9/2017, tại phòng 504 khách sạn Huy Hoàng, số 855 đường Nguyễn Tất Thành, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang đối với Ph Ng T A về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ gồm:

- 14 viên nén màu xanh hình chữ nhật (Ph Ng T A khai nhận là ma túy thuốc lắc), niêm phong ký hiệu G1;

- 01 điện thoại DĐ hiệu OPPO, số imei 86389036144536;

- 01 ĐTDĐ có bàn phím chữ số màu hồng, số imei 351976047894080.

Ngoài ra, tại phòng 504 khách sạn Huy Hoàng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê còn phát hiện Nguyễn L Ph Th (sinh năm 1998, trú tại Tổ B, Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng) và Nguyễn Kh B H (sinh năm 1991, trú tại Tổ P. Thanh Bình, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng) nên mời về trụ sở Công an để làm việc.

Qua điều tra, Phan Ng Th A khai nhận: Do có quen biết một người tên Quang (không rõ lai lịch), vào chiều ngày 17/9/2017 Quang đưa cho A giữa giùm 14 viên ma túy thuốc lắc, đến tối Quang sẽ lấy lại và cùng đi chơi tại quán bar TV Cub, Th A đồng ý và cất giấu số ma túy đó trong người. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn L Ph Th gọi điện thoại rủ T A đến phòng 504 khách sạn Huy Hoàng để chơi với Th, khi đi Th A đem theo 14 viên ma túy. Đến nơi, A thấy có Th và H ở trong phòng. Th A ngồi chơi khoảng 15 phút thì bị lực lượng Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Th và H khai không biết việc Ph Ng Th A cất giữ ma túy trong người.

Qua thử test, kết quả: P Ng Th A và Nguyễn K B H dương tính với ma túy tổng hợp, Nguyễn L Ph T âm tính với ma túy tổng hợp.

Tại Bản kết luận giám định số 525/GĐ-MT ngày 22/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“- Mẫu viên nén trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA. Trọng lượng mẫu viên nén là 4,614 gam” .

Tại bản cáo trạng số 155/QĐ- KSĐT ngày 23/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Ph Ng Th A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Ph Ng Th A. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Ph Ng Th A từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imei 863898036144536 và 01 điện thoại di động có bàn phím chữ số màu hồng, số imei 351976047894080 là tài sản của bị cáo, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội, nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Ph Ng T A.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, đã biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ bị cáo đã ly hôn nên bị cáo thiếu sự chăm sóc giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ph Ng Th A (bà Ng Th Q Ch) trình bày ý kiến: Tôi nhận thiếu sót của mình trong việc quản lý, giáo dục con nên để xảy ra sự việc đáng tiếc này. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho con tôi.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy sai lầm của mình, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ph Ng Th A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Do có quen biết một người tên Quang (không rõ lai lịch), vào chiều ngày 17/9/2017 Quang đưa cho A giữa giùm 14 viên ma túy thuốc lắc, đến tối Quang sẽ lấy lại và cùng đi chơi tại quán bar TV Cub, Th A đồng ý và cất giấu số ma túy đó trong người. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn L Ph Th gọi điện thoại rủ Thực Anh đến phòng 504 khách sạn Huy Hoàng để chơi với Th, khi đi Th A đem theo 14 viên ma túy. Đến nơi, A thấy có Th và H ở trong phòng. Th A ngồi chơi khoảng 15 phút thì bị lực lượng Công an quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 14 viên ma túy có tổng trọng lượng là 4,614 gam.

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ph Ng Th A đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng như đã nêu ở phần trên, HĐXX xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Đối ý kiến của người bào chữa, HĐXX xét thấy phù hợp với chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội nên cần được xem xét khi lượng hình.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị cáo cũng được Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, trí tuệ của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng đưa ra xử lý nghiêm khắc, trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa.

Bị cáo nhận thức rõ được những tác hại đó nhưng nghe theo lời người khác nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình; tại thời điểm vi phạm, bị cáo chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi, 05 tháng, 02 ngày), do vậy HĐXX áp dụng Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và mức phạt tù có thời hạn áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[7] Bị cáo phạm tội tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã quy định: “*Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới... và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.*”. Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm; tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Như vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với trường hợp này là đúng theo tinh thần của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ xử lý:

- Đối với chất ma túy hoàn trả sau giám định (được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 525/MD-MT ngày 21/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng), đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imei 863898036144536 và 01 điện thoại di động có bàn phím chữ số màu hồng, số imei 351976047894080 là tài sản của bị cáo, nhưng không có căn cứ xác định liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Ph N Th A (*Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/12/2017*).

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ph Ng Th A và Nguyễn Kh B H, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên Quang (không rõ lai lịch) có hành vi đưa ma túy cho Ph Ng Th A cất giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn L Ph Th và Nguyễn K B H không biết việc Ph Ng Th A cất giấu ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng không đề cập đến là có căn cứ.

[10] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Ph Ng Th A** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 249; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Ph Ng Th A 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 9 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn trả sau giám định (được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 525/MD-MT ngày 21/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng).

- Trả lại cho bị cáo Ph Ng Th A 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số imei 863898036144536 và 01 điện thoại di động có bàn phím chữ số màu hồng, số imei 351976047894080 (*Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/12/2017*).

3. Về án phí: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ph Ng Th A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTT;
- Công an quận Thanh Khê;
- VKS nhân dân quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT

Trần Dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Hội thẩm nhân dân
phiên toà**

Thẩm phán - Chủ toạ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136 /2017/HSST

Ngày: 13/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ -TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thế Quyết

- Ông Võ Văn Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Khánh - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2017/TLST-HS ngày 30/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phúc Hậu**, sinh năm 1994; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKNKTT: 107/20 đường Đào Duy Từ, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: 135/6 đường Lý Thái Tổ, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Văn Huỳnh và bà Đào Thị Hương; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo hiện đang bị tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Trần Phước Đức**, sinh năm 1995. Trú tại: 294/26 đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng(vắng mặt).

+ Anh **Trương Tuấn Phước**, sinh năm 1993. Trú tại: 117 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

+ Chị **Nguyễn Thị Hiền**, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ 04 phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

- **Người làm chứng** : Ông **Đinh Minh Thu**, sinh năm 1966. Trú tại: Tổ 51 phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Phúc Hậu bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 02 giờ 30 ngày 18/7/2017 tại phòng Vip 7 quán Không Gian Xưa số 402 đường Điện Biên Phủ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang đối với Nguyễn Phúc Hậu về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại phòng Vip 7: Trong 01 cái ly để trên bàn có 01 (một) gói nylon bên trong chứa 06 (sáu) viên nén màu xanh (*Hậu khai nhận là ma túy tổng hợp loại thuốc lắc, được niêm phong ký hiệu A1*); 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (*Hậu khai nhận là ma túy loại Ketamine, được niêm phong ký hiệu A2*). Trong người của Nguyễn Phúc Hậu 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (*Hậu khai nhận là ma túy loại Ketamine, được niêm phong ký hiệu B*).

- Thu giữ trong xe ô tô BKS: 92A-08893, nhãn hiệu KIA (xe của của Hậu sử dụng) 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu xanh lá chuối, đường viền có hình răng cưa một mặt có hình vương miện (*Hậu khai nhận là ma túy tổng hợp loại thuốc lắc, được niêm phong ký hiệu C1*) và 26 viên nén màu xanh có chữ VL cùng các mảnh vỡ màu xanh của viên nén (*Hậu khai nhận là ma túy tổng hợp loại thuốc lắc, được niêm phong ký hiệu C2*). Cùng các vật chứng: 01 xe ô tô BKS: 92A-08893, nhãn hiệu KIA, số khung: IM6FC56327, số máy: G4FGFS861012; 01 Điện thoại di động màu trắng đục, có chữ Nokia gắn sim số: 0942797000, số Imel 1: 356007083301445, số Imel 2: 356007083301452; 01 Điện thoại di động màu trắng bạc, có chữ Iphone gắn sim số: 0898129184, số Imel: 359217072915843; 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241388924 mang tên Nguyễn Phúc Hậu. (*bút lục: 35 – 41*)

Lúc 16 giờ ngày 18/7/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 37/PC47 ngày 18/7/2017 tại chỗ ở của Hậu tại K135/6 Lý Thái Tổ, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, nhưng không thu giữ thêm tang vật gì. (*bút lục: 42, 43*)

Qua điều tra, Hậu khai nhận: Vào cuối tháng 6/2017, để có ma túy sử dụng, Hậu sử dụng điện thoại di động Iphone gắn sim số: 0898129184 liên lạc với người tên Vũ (không xác định được nhân thân lai lịch) mua 48 viên ma túy thuốc lắc (với giá 250.000 đồng một viên) và 1.000.000 đồng ma túy loại Ketamine tại đường Nguyễn Lương Bằng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Sau khi mua ma túy, Hậu cùng với nhóm bạn bè (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng hết 03 viên ma túy thuốc lắc tại quán karaoke (không rõ địa chỉ và tên quán) ở thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Đến 23 giờ ngày 17/7/2017, Hậu giấu 09 viên ma túy thuốc lắc, 02 gói ma túy Ketamine trong người và cất giấu 36 viên ma túy thuốc lắc trong xe ô tô hiệu KIA màu trắng biển kiểm soát 92A-088.93 rồi rủ Trương Tuấn Phước (sinh năm: 1993, HKTT: Tổ 19 An Hòa, phường Sơn Phong, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam) đi ra Đà Nẵng chơi. Khi đến thành phố Đà Nẵng, Hậu gọi điện rủ thêm Trần Phước Đức (sinh năm: 1995, HKTT: 294/26 đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đi hát Karaoke tại quán Không Gian Xưa số 402 đường Điện Biên Phủ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Tại phòng Vip 7 quán Không Gian Xưa, Hậu sử dụng 01 viên thuốc lắc và đưa cho Đức và Phước mỗi người 01 viên ma túy thuốc lắc để sử dụng. Đến 02 giờ 15 phút ngày 18/7/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng đến kiểm tra phòng Vip 7 quán Không Gian Xưa bắt quả tang Nguyễn Phúc Hậu về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lúc bắt quả tang có Trương Tuấn Phước và Trần Phước Đức nên Cơ quan Công an mời về trụ sở làm việc. Qua điều tra, Phước và Đức không biết việc Hậu cất giấu ma túy. (bút lục: 64-76; 95-99; 106-110)

Qua thử text, Nguyễn Phúc Hậu, Trương Tuấn Phước và Trần Phước Đức dương tính với ma túy tổng hợp. (59, 91, 102)

Tại Bản kết luận giám định số 422/GĐ-MT ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“- Mẫu viên nén ký hiệu A1, C1, C2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, trọng lượng: Mẫu A1: 1,968 gam; mẫu C1: 3,167 gam; mẫu C2: 8,964 gam.

- Mẫu chất bột ký hiệu A2, B gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, trọng lượng mẫu A2: 0,365 gam; B: 0,224 gam”. (bút lục 47)

Như vậy, tổng trọng lượng các chất ma túy ở thể rắn Nguyễn Phúc Hậu tàng trữ để sử dụng là: (A1: 1,968) + (C1: 3,167) + (C2: 8,964) + (A2: 0,365) + (B: 0,224) = 14,688 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 Điện thoại di động màu trắng đục, có chữ Nokia gắn sim số: 0942797000, số Imel 1: 356007083301445, số Imel 2: 356007083301452; 01 Điện thoại di động màu trắng bạc, có chữ Iphone gắn sim

số: 0898129184, số Imel: 359217072915843; 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241388924 mang tên Nguyễn Phúc Hậu và mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 01 (một) bì niêm số 422 theo Kết luận giám định số 422/GĐ-MT ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Tất cả hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (bút lục: 119)

Đối với 01 xe ô tô BKS: 92A-08893, nhãn hiệu KIA, số khung: IM6FC56327, số máy: G4FGFS861012 do chị Nguyễn Thị Hiền (sinh năm: 1995, HKTT: Tổ 04 phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam – là em ruột của Hậu) đứng tên chủ sở hữu. Vào tối ngày 17/7/2017, Hậu mượn xe đi có việc, chị Hiền không biết Hậu có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng trả lại xe ô tô nêu trên cho chị Hiền là đúng pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 147/QĐ- KSĐT ngày 27/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Phúc Hậu về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phúc Hậu. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Hậu từ 18 (mười tám) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Đồng thời áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS, xử phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phúc Hậu từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 01 (một) bì niêm số 422 theo Kết luận giám định số 422/GĐ-MT ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng .

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 Điện thoại di động màu trắng bạc, có chữ Iphone gắn sim số: 0898129184, số Imel: 359217072915843.

Tuyên trả cho bị cáo Hậu 01 Điện thoại di động màu trắng đục, có chữ Nokia gắn sim số: 0942797000, số Imel 1: 356007083301445, số Imel 2: 356007083301452..

Tuyên trả cho bị cáo Hậu số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng tiếp tục được quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tuyên trả cho bị cáo Hậu 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241388924 mang tên Nguyễn Phúc Hậu.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào cuối tháng 6/2017 để có ma túy sử dụng, Hậu sử dụng điện thoại di động Iphone gắn sim số: 0898129184 liên lạc với người tên Vũ (không xác định được nhân thân lai lịch) mua 48 viên ma túy thuốc lắc (với giá 250.000 đồng một viên) và 1.000.000 đồng ma túy loại Ketamine tại đường Nguyễn Lương Bằng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Sau khi mua ma túy, Hậu cùng với nhóm bạn bè (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng hết 03 viên ma túy thuốc lắc tại quán karaoke (không rõ địa chỉ và tên quán) ở thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Đến 23 giờ ngày 17/7/2017 Hậu giấu 09 viên ma túy thuốc lắc, 02 gói ma túy Ketamine trong người và cất giấu 36 viên ma túy thuốc lắc trong xe ô tô hiệu KIA màu trắng biển kiểm soát 92A-088.93 rồi rủ Trương Tuấn Phước, Trần Phước Đức đi hát Karaoke tại quán Không Gian Xưa số 402 đường Điện Biên Phủ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Tại phòng Vip 7 quán Không Gian Xưa, Hậu sử dụng 01 viên thuốc lắc và đưa cho Đức và Phước mỗi người 01 viên ma túy thuốc lắc để sử dụng. Đến 02 giờ 15 phút ngày 18/7/2017, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Trọng lượng ma túy mà bị cáo Hậu tàng trữ trái phép 14,688 gam ma túy (trong đó có: 14,099 gam ma túy loại MDMA và 0,589 gam ma túy loại Ketamine).

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phúc Hậu đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, giết người ... làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng

trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo chí, phát thanh, truyền hình ... Các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng đưa ra xét xử nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa.

Bị cáo nhận thức rõ được những tác hại đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu hút chích của bản thân nên bị cáo đã có hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình. Bị cáo phạm tội tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã quy định: “*Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới...và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.*”. Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm; tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Như vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đối với trường hợp này là đúng theo tinh thần của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

* *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo Nguyễn Phúc Hậu 5.000.000 đồng.

* *Về xử lý vật chứng*:

Đối với mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 01 (một) bì niêm số 422 theo Kết luận giám định số 422/GĐ-MT ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Điện thoại di động màu trắng bạc, có chữ Iphone gắn sim số: 0898129184, số Imel: 359217072915843 là phương tiện dùng để liên lạc trong quá trình mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 Điện thoại di động màu trắng đục, có chữ Nokia gắn sim số: 0942797000, số Imel 1: 356007083301445, số Imel 2: 356007083301452 không liên quan đến vụ án do đó cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục được quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án do đó cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục được quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241388924 mang tên Nguyễn Phúc Hậu là giấy tờ tùy thân của bị cáo do đó trả lại cho bị cáo.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2017).

Đối với 01 xe ô tô BKS: 92A-08893, nhãn hiệu KIA, số khung: IM6FC56327, số máy: G4FGFS861012 do chị Nguyễn Thị Hiền (sinh năm: 1995, HKTT: Tổ 04 phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam – là em ruột của Hậu) đứng tên chủ sở hữu. Vào tối ngày 17/7/2017, Hậu mượn xe đi có việc, chị Hiền không biết Hậu có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng trả lại xe ô tô nêu trên cho chị Hiền là đúng pháp luật.

Đối với Trương Tuấn Phước, Nguyễn Phúc Hậu và Trần Phước Đức có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên Vũ bán ma túy cho Hậu nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép 03 viên thuốc lắc của Nguyễn Phúc Hậu cùng với nhóm bạn (không rõ nhân thân lai lịch) tại quán karaoke (không rõ địa chỉ, tên quán) ở thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, do không đủ cơ sở để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập đến là có căn cứ.

Đối với Khu văn hóa du lịch Không Gian Xưa số 402 đường Điện Biên Phủ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, do bà Đỗ Thị Thu Thủy làm giám đốc không biết việc Nguyễn Phúc Hậu đem ma túy thuốc lắc vào phòng Vip 7 để sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là có cơ sở.

* Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Phúc Hậu** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015;

điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc Hậu 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (18/7/2017).

Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Phúc Hậu: 5.000.000 đồng.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 01 (một) bì niêm số 422 theo Kết luận giám định số 422/GĐ-MT ngày 26/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 Điện thoại di động màu trắng bạc, có chữ Iphone gắn sim số: 0898129184, số Imel: 359217072915843.

- Tuyên trả cho bị cáo Hậu 01 Điện thoại di động màu trắng đục, có chữ Nokia gắn sim số: 0942797000, số Imel 1: 356007083301445, số Imel 2: 356007083301452 nhưng tiếp tục được quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tuyên trả cho bị cáo Hậu số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng tiếp tục được quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tuyên trả cho bị cáo Hậu 01 Giấy chứng minh nhân dân số 241388924 mang tên Nguyễn Phúc Hậu.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2017).

3/ Về án phí: - Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Phúc Hậu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không thực hiện nghĩa vụ nộp phạt thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Hội thẩm nhân dân
phiên tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Dân

(mới)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

